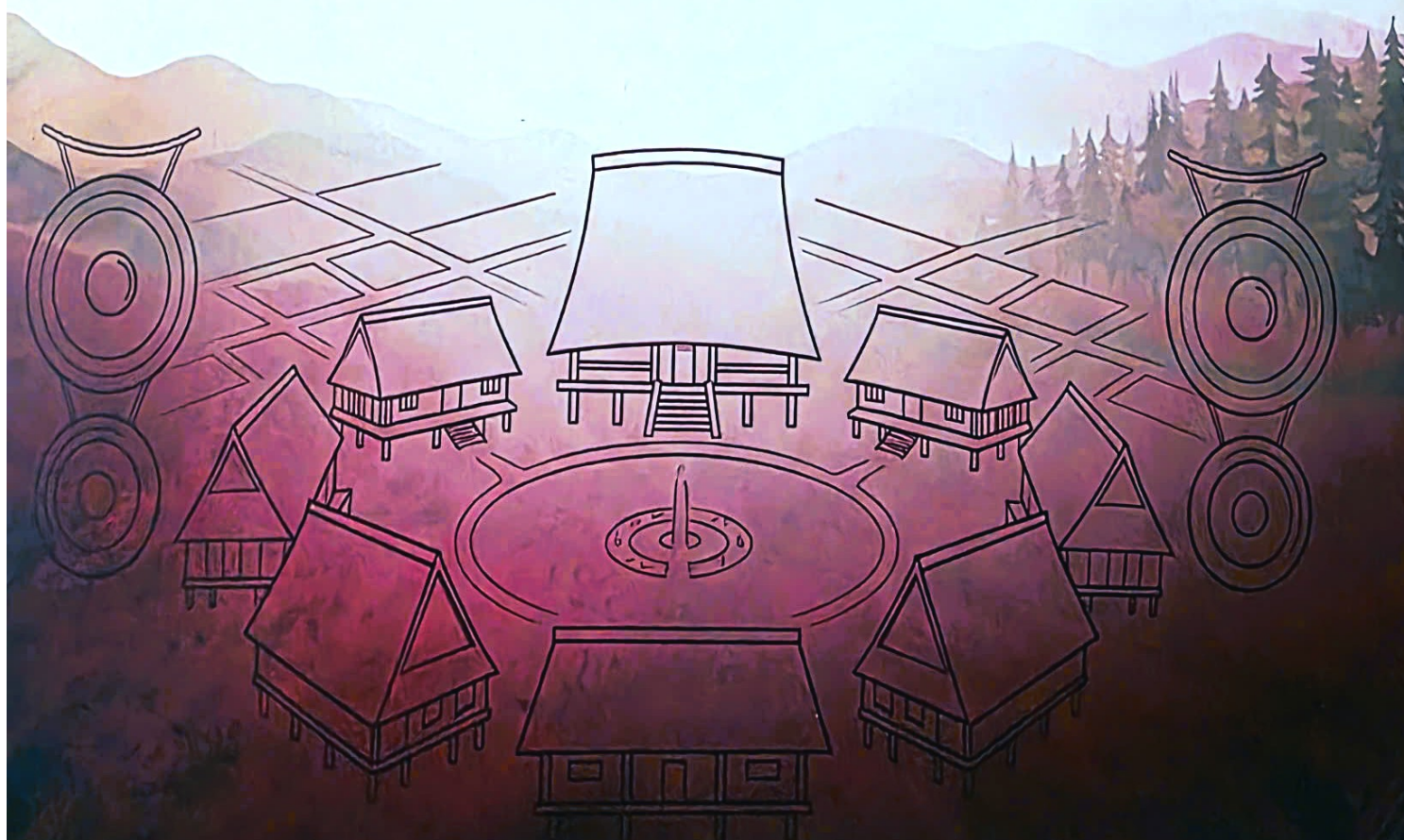


**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
VIỆN VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT, THỂ THAO VÀ DU LỊCH VIỆT NAM**



KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC

**XÂY DỰNG KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG MỘT SỐ VÙNG
DI DÂN TÁI ĐỊNH CƯ CỦA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ
Ở TÂY NGUYÊN: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP**



Huế, tháng 8 năm 2026

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
VIỆN VĂN HÓA, NGHỆ THUẬT, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
VIỆT NAM**

KỶ YẾU HỘI THẢO KHOA HỌC

**XÂY DỰNG KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG MỘT SỐ VÙNG
DI DÂN TÁI ĐỊNH CƯ CỦA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ
Ở TÂY NGUYÊN: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP**

**Thuộc nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp Bộ
“Nghiên cứu xây dựng không gian cộng đồng một số vùng di dân
tái định cư của các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên”**

(Tài liệu lưu hành nội bộ)

*(Vui lòng ghi nguồn từ hội thảo hoặc liên hệ với tác giả bài viết
khi cần trích dẫn)*

Huế, tháng 8 năm 2026

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	7
CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ CÁC NHÂN TỐ TIỀN ĐỀ CHO VIỆC HÌNH THÀNH, TỒN TẠI KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG Ở CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TẠI CHỖ VÙNG TÂY NGUYÊN	
■ Nguyễn Văn Mạnh - Nguyễn Vũ Minh	9
TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH ĐỊNH CANH, ĐỊNH CƯ ĐẾN KHÔNG GIAN VĂN HÓA CỘNG ĐỒNG CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TÂY NGUYÊN	
■ Trương Minh Dục	15
DI DÂN THỦY ĐIỆN MIỀN TRUNG - TÂY NGUYÊN: THAM CHIẾU LÝ THUYẾT DI DÂN VÀ THÍCH ỨNG VĂN HOÁ	
■ Trần Đình Hằng	38
TỪ CỘNG ĐỒNG ĐƠN TỘC NGƯỜI ĐẾN ĐA TỘC NGƯỜI: THÁCH THỨC XÂY DỰNG KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG Ở TÂY NGUYÊN	
■ Lương Thanh Sơn	52
CHÍNH SÁCH BẢO TỒN, PHÁT HUY VĂN HÓA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG VÙNG TÁI ĐỊNH CƯ Ở TÂY NGUYÊN	
■ Nguyễn Thị Tâm Hạnh	74
XÂY DỰNG KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG VÙNG DI DÂN TÁI ĐỊNH CƯ CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VÙNG TÂY NGUYÊN GẮN VỚI BẢO TỒN VĂN HOÁ TRUYỀN THỐNG, PHÁT TRIỂN KINH TẾ	
■ Lê Anh Tuấn	89
TÁI ĐỊNH CƯ NHƯ MỘT QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT KHÔNG GIAN: PHÂN TÍCH RỦI RO NGHÈO HÓA TRONG CÁC CỘNG ĐỒNG DÂN TỘC THIỂU SỐ QUA TRƯỜNG HỢP THỦY ĐIỆN SÔNG BUNG 4	
■ Hồ Thành Tâm	99

TRI THỨC BẢN ĐỊA TRONG TỔ CHỨC VÀ SỬ DỤNG KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG CỦA DÂN TỘC GIA RAI TẠI TỈNH GIA LAI

- Nguyễn Thị Thanh Nga 113

MỐI QUAN HỆ GIỮA KIẾN TRÚC VÀ KHÔNG GIAN VĂN HÓA BIỂU HIỆN QUA VAI TRÒ, CẤU TRÚC VÀ CHỨC NĂNG LÀNG TRUYỀN THỐNG
- (Nghiên cứu ở vùng DTTS miền núi Trung Bộ)

- Lê Anh Tuấn - Nguyễn Xuân Hồng..... 130

TỪ NHÀ RÔNG TRUYỀN THỐNG ĐẾN KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG HIỆN NAY: BIẾN ĐỔI VÀ NHỮNG GỢI MỞ TỪ THỰC HÀNH VĂN HOÁ CỦA NGƯỜI BA NA VÀ GIA RAI

- Nguyễn Thị Tâm 138

THỰC TRẠNG KHÔNG GIAN VĂN HÓA CỦA NGƯỜI XƠ ĐĂNG Ở KHU TÁI ĐỊNH CƯ VI RIN VÀ ĐẮC TĂNG, XÃ MĂNG ĐEN, QUẢNG NGÃI

- Trần Đức Sáng 154

THỰC TRẠNG KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG Ở CÁC KHU TÁI ĐỊNH CƯ DTTS VÙNG TÂY NGUYÊN (KHẢO SÁT TRƯỜNG HỢP KHU TÁI ĐỊNH CƯ DÂN TỘC Ê ĐÊ, TỈNH ĐẮK LẮK)

- Hoàng Thị Ái Hoa - Lê Anh Tuấn và CTV 163

NGHIÊN CỨU THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP KHÔI PHỤC KHÔNG GIAN SINH HOẠT VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ Ở MỘT SỐ KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÙNG TÂY NGUYÊN

- Nguyễn Thăng Long 192

KIẾN TRÚC NHÀ CỘNG ĐỒNG TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC BA NA TRONG BỐI CẢNH ĐƯƠNG ĐẠI

- Nguyễn Ngọc Tùng, Nguyễn Phong Cảnh, Trương Hoàng Phương, Lê Anh Tuấn, Trần Đức Sáng, Khuất Tân Hưng..... 212

NGÔI NHÀ CỘNG ĐỒNG NHÌN TỪ PHÍA CỘNG ĐỒNG: GIÁ TRỊ TRUYỀN THỐNG, BƯỚC CHUYỂN HIỆN TẠI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA Ở CÁC KHU TÁI ĐỊNH DTTS VÙNG TÂY NGUYÊN

- Nguyễn Phước Bảo Đàn 225

KHÔNG GIAN VĂN HÓA CỘNG CHIỀNG TÂY NGUYÊN SAU 20 NĂM UNESCO GHI DANH: NHỮNG CHIỀU CẠNH BIẾN ĐỔI VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG BẢO TỒN, PHÁT HUY (Nhìn từ các Báo cáo định kỳ quốc gia trình UNESCO)

■ Nguyễn Thị Thu Trang 233

PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỘC NGƯỜI DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG Ở TÂY NGUYÊN: NHỮNG ĐÁNH GIÁ VÀ ĐỀ XUẤT DỰA TRÊN TIÊU DÙNG THỊ GIÁC VÀ NĂNG LỰC DIỄN GIẢI

■ Quảng Đại Tuyên 244

KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TÂY NGUYÊN TRONG BỐI CẢNH MỚI: NHỮNG VẤN ĐỀ THỰC TIỄN VÀ ĐỊNH HƯỚNG CHÍNH SÁCH BẢO TỒN, PHÁT HUY

■ Lê Anh Tuấn - Lê Thọ Quốc 256

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ CÁC NHÂN TỐ TIỀN ĐỀ CHO VIỆC HÌNH THÀNH, TỒN TẠI KHÔNG GIAN CỘNG ĐỒNG Ở CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TẠI CHỖ VÙNG TÂY NGUYÊN

■ Nguyễn Văn Mạnh ^(*) - Nguyễn Vũ Minh ^(**)

Mở đầu

Không gian cộng đồng là cấu trúc xã hội của một quần thể dân cư cộng sinh để sáng tạo nhiều giá trị văn hóa độc đáo, như lễ hội, luật tục, thờ thần linh, nhà sinh hoạt chung,... Những giá trị văn hóa đó đã và đang tác động tích cực đến sự phát triển xã hội xưa và nay ở cộng đồng các dân tộc Việt Nam, nhất là ở các dân tộc thiểu số (DTTS). Tuy nhiên, hiện nay, do nhiều tác động của tự nhiên và xã hội, cấu trúc không gian cộng đồng ở các DTTS bị vỡ vụn, có xu hướng suy giảm. Bài viết này, vì vậy, trên cơ sở tư liệu thành văn và tư liệu thực địa tại một số vùng cư trú ở các DTTS tại chỗ vùng Tây Nguyên, đề cập đến 3 vấn đề: (i) Cơ sở lý luận về không gian cộng đồng; (ii) Các nhân tố tiền đề cho việc hình thành và tồn tại không gian cộng đồng ở các DTTS tại chỗ vùng Tây Nguyên; (iii) Những thách thức về sự tồn tại không gian cộng đồng ở các DTTS tại chỗ vùng Tây Nguyên.

1. Cơ sở lý luận về không gian cộng đồng

Không gian cộng đồng của các DTTS ở nước ta là môi trường văn hóa - xã hội đặc trưng, nơi lưu giữ, trình diễn và trao truyền các giá trị văn hóa truyền thống của từng dân tộc. Các không gian này là sự tổng hòa giữa yếu tố tâm linh, văn hóa, tập quán và sự gắn kết giữa các thành viên trong cộng đồng xã hội, với các cấu trúc văn hóa đặc trưng: Quan hệ cộng đồng, nhà chung cộng đồng, lễ hội cộng đồng, thần linh cộng đồng, ca múa nhạc cộng đồng, luật tục, tri thức dân gian của cộng đồng,... Không gian cộng đồng của các DTTS ở nước ta về cơ bản tồn tại 3 không gian: Không gian cư trú/buôn làng, không gian sản xuất/rừng núi, sông suối, đất đai của buôn làng và không gian tâm linh/bãi tha ma, rừng thiêng,...

Không gian cộng đồng có mối liên hệ với thuyết văn hóa sinh thái. Môi trường sinh thái tự nhiên và xã hội phù hợp với lối sống cộng cộng sẽ sản sinh không gian cộng đồng. Lý thuyết sinh thái văn hóa ra đời vào thập niên 50 của thế kỷ XX trong lĩnh vực nhân học ở Mỹ. Khi đó, các nhà nhân học nhận thấy rằng các

(*) PGS.TS, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

(**) TS.KTS, Khoa Kiến trúc, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Kết luận

Có thể vận dụng lý thuyết sinh thái văn hóa vào việc lý giải sự ra đời và tồn tại không gian cộng đồng ở các DTTS nước ta. Một khi các nhân tố sinh thái tự nhiên, xã hội tương thích và phù hợp với quan hệ bình đẳng giữa người và người, không gian cộng đồng tồn tại. Nhưng khi cấu trúc tự nhiên và xã hội biến đổi theo hướng giảm dần các nhân tố quan hệ tập thể, không gian cộng đồng theo đó suy giảm. Các DTTS tại chỗ vùng Tây Nguyên nghìn đời nay sống trong môi trường rừng núi cao nguyên rộng lớn, trù phú và đa dạng sinh học, với cấu trúc xã hội chưa phân hóa giai cấp, giàu nghèo sâu sắc, triệt để, với quan hệ bình đẳng giữa người và người chiếm địa vị chủ đạo,... Tất cả những điều đó là nhân tố cho sự ra đời và tồn tại không gian cộng đồng trong đời sống các DTTS tại chỗ vùng Tây Nguyên. Tuy nhiên, những năm gần đây rừng bị tàn phá, nguồn lợi của rừng bị thu hẹp, xã hội phân chia giàu nghèo sâu sắc và các nhân tố về văn hóa thúc đẩy lối sống cá nhân, riêng lẻ của các DTTS tại chỗ vùng Tây Nguyên ngày càng đậm nét. Những nhân tố đó tất yếu làm suy giảm không gian cộng đồng ở các DTTS tại chỗ vùng Tây Nguyên.

M.V.M - N.V.M

Tài liệu tham khảo:

1. Claude Lesvi - Strauss (2009), *Nhiệt đới buồn*, Nxb. Tri thức, Hà Nội.
2. Georges Condominas (2011), *Chúng tôi ăn rừng*. Nxb. Thế giới, Hà Nội.
3. Henri Maitre (2008), *Rừng người Thượng*, Nxb. Tri thức, Hà Nội.
4. Jacques Dournes (2006), *Rừng, đàn bà, điên loạn*, Nxb. Hội Nhà văn, Hà Nội.